

Số: 1253/TCT-DNL

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2011

V/v thuế GTGT đối với vận tải
biển giữa các cảng ở nước ngoài.

Kính gửi: Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam.

Trả lời công văn số 60/CV-TCKT ngày 17/01/2011 của Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) kiến nghị về thuế GTGT đối với vận tải quốc tế giữa các cảng ở nước ngoài.

Về vấn đề này, sau khi báo cáo, được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

1. Về kiến nghị cho phép xác định dịch vụ vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 0%.

Thông qua hội nghị gặp gỡ với các doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã ghi nhận vướng mắc về việc áp dụng thuế GTGT của doanh nghiệp vận tải kinh doanh vận tải giữa các cảng biển ở nước ngoài và đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét giải quyết. Tuy nhiên vướng mắc về việc áp dụng thuế GTGT nói trên thuộc phạm vi áp dụng của Luật thuế GTGT. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xem xét giải quyết.

2. Về việc áp dụng chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài.

a. Về thuế GTGT đầu vào của hàng hoá dịch vụ cung cấp cho hoạt động vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài.

Căn cứ vào Luật thuế GTGT, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù hoạt động kinh doanh vận tải biển, trường hợp Vitranschart mua hàng hoá dịch vụ tại Việt Nam sử dụng cho hoạt động vận tải biển bao gồm các chặng: từ cảng Việt Nam đi cảng nước ngoài, từ cảng nước ngoài về cảng Việt Nam thuộc hoạt động vận tải chịu thuế GTGT và giữa các cảng ở nước ngoài không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật thuế GTGT thì Vitranschart phải xác định riêng số thuế GTGT của hàng hoá dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động vận tải thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, trường hợp không xác định riêng được thì thực hiện kê khai, khấu trừ thuế GTGT của hàng hoá dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động vận tải thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa doanh thu hoạt động vận tải thuộc đối tượng chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu vận tải biển. Đối với hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động vận tải giữa các cảng nước ngoài không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Thuế GTGT, thực hiện kê khai như đối với hàng hoá dịch vụ không chịu thuế GTGT, thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ.

b. Về hoá đơn chứng từ và kê khai thuế GTGT đối với doanh thu phát sinh từ hoạt động vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài.

Tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/09/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị Định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính Phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ:

“1. Hóa đơn là chứng từ do người bán lập, ghi nhận thông tin bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ theo quy định của pháp luật.”

Tại Mục IV Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoá đơn chứng từ khi mua bán hàng hoá dịch vụ:

“Cơ sở kinh doanh khi mua, bán hàng hoá, dịch vụ phải thực hiện chế độ hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, trường hợp Vitranschart cung cấp dịch vụ vận tải biển đối hành khách, hành lý, hàng hoá giữa các cảng ở nước ngoài thì phải sử dụng hoá đơn GTGT, trên hoá đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá không có thuế GTGT, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi gạch bỏ và thực hiện kê khai thuế đối với các hoá đơn cung cấp dịch vụ này tương tự như đối với hàng hoá dịch vụ không chịu thuế GTGT.

c. Về việc hạch toán chi phí đối với khoản thuế GTGT của hàng hoá dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động vận tải biển giữa các cảng ở nước ngoài.

Tại điểm 1, Mục IV, Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị Định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế TNDN quy định:

“1. Trừ các khoản chi nêu tại Khoản 2 Mục này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1.1. Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

1.2. Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.”

Tại tiết c.9 điểm 1, Mục III phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phương pháp tính thuế GTGT:

“c.9 Số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, cơ sở kinh doanh được hạch toán vào chi phí để tính thuế TNDN hoặc tính vào nguyên giá tài sản cố định theo quy định của pháp luật”.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, trường hợp Vitranschart mua hàng hoá, dịch vụ để sử dụng cho hoạt động vận tải giữa các cảng ở nước ngoài thì thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động vận tải nêu trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu biển Việt Nam được biết và thực hiện ~~AP~~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các vụ: CST, PC, TCDN, TTr (BTC);
- Các vụ: CS, KK, PC – 2b (TCT);
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, DNL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Bùi Văn Nam